

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Thực tập giáo trình - Khoa học Cây trồng (Field study - Crop Science)

- Mã số học phần: NN195
- Số tín chỉ học phần : 2 tín chỉ
- Số tiết học phần: 60 tiết thực tế.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Khoa: Khoa học Cây trồng
- Trường: Nông nghiệp

3. Điều kiện tiên quyết:

Nắm kiến thức cơ bản về Cây lúa (NN186), Cây rau (NN187), Cây công nghiệp dài ngày (NN362), Cây công nghiệp ngắn ngày (NN363), Cây ăn trái (NN189), Cây màu (NN370).

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	<ul style="list-style-type: none">- Hệ thống kiến thức về loại cây trồng và kỹ thuật canh tác có liên quan theo các điều kiện đất đai và khí hậu khác nhau.- Kiến thức tổng quát về các vùng sinh thái cây trồng, một số mô hình sản xuất tiêu biểu và tiềm năng trong sản xuất nông nghiệp ở Đồng bằng sông Cửu Long, miền Đông Nam bộ, duyên hải miền Trung và Cao nguyên.- Biết được các mô hình sản xuất nông nghiệp hiện đại áp dụng nhiều tiến bộ kỹ thuật nông nghiệp vào thực tế sản xuất.	2.2.2.b-c
4.2	Phân tích, tổng hợp, đánh giá về sự thay đổi của loại cây trồng và kỹ thuật canh tác liên quan đến điều kiện tự nhiên của các vùng sinh thái khác nhau	2.2.2.b-c
4.3	Tìm kiếm thông tin, làm việc nhóm và giao tiếp.	2.2.2.b-c
4.4	<ul style="list-style-type: none">- Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp- Có phương pháp làm việc khoa học, sáng tạo.- Luôn tiếp cận với khoa học kỹ thuật tiên tiến và thực tế sản xuất.	2.2.2.b-c

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Hệ thống kiến thức về loại cây trồng và kỹ thuật canh tác có liên quan theo các điều kiện đất đai và khí hậu khác nhau.	4.1	2.1.3.a-c
CO2	Kiến thức tổng quát về các vùng sinh thái cây trồng, một số mô hình sản xuất tiêu biểu và tiềm năng trong sản xuất nông nghiệp ở Đồng bằng sông Cửu Long, miền Đông Nam bộ, duyên hải miền Trung và Cao nguyên.	4.1	
CO3	Biết được các mô hình sản xuất nông nghiệp hiện đại áp dụng nhiều tiến bộ kỹ thuật nông nghiệp vào thực tế sản xuất.	4.1	
	Kỹ năng		
CO4	Phân tích, tổng hợp, đánh giá về sự thay đổi của loại cây trồng và kỹ thuật canh tác liên quan đến điều kiện tự nhiên của các vùng sinh thái khác nhau	4.2	2.2.1.a-c
CO5	Tìm kiếm thông tin, làm việc nhóm và giao tiếp.	4.3	2.2.2.a-c
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO6	Có ý thức trách nhiệm công dân, có thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn, có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp	4.4	2.3.a-d
CO7	Có phương pháp làm việc khoa học, sáng tạo. Luôn tiếp cận với khoa học kỹ thuật tiên tiến và thực tế sản xuất.	4.4	

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Giúp cho sinh viên có hệ thống kiến thức về cây trồng theo các điều kiện đất đai và khí hậu khác nhau. Kiến thức tổng quát về các vùng sinh thái cây trồng, một số mô hình sản xuất tiêu biểu và tiềm năng trong sản xuất cây trồng ở Đồng bằng sông Cửu Long, miền Đông Nam bộ, duyên hải miền Trung và Cao nguyên. Tìm hiểu các mô hình canh tác hiện đại áp dụng nhiều tiến bộ kỹ thuật nông nghiệp vào thực tế sản xuất.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

Sinh viên chọn 1 trong 2 lựa chọn:

+ Lựa chọn 1: yêu cầu cơ bản của môn học (sinh viên tự chi trả chi phí ăn ở nơi thực tập)

+ Lựa chọn 2: yêu cầu cơ bản cơ bản và nâng cao của môn học (sinh viên tự chi trả chi phí ăn ở nơi thực tập và chi phí tiền xe phát sinh thêm)

Tuy nhiên, trong lựa chọn 2, những nội dung nâng cao sẽ không tính điểm.

7.1. Lựa chọn 1: Thời gian thực tập 10 ngày (Yêu cầu cơ bản của môn học).

TT	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
1	Tham quan các mô hình canh tác tiêu biểu ở vùng sinh thái Đồng bằng sông Cửu Long (Tiền Giang, Long An)	6	CO1-7
2	Tham quan các mô hình canh tác tiêu biểu ở vùng sinh thái miền Đông Nam bộ (Bình Dương, Bình Phước)	12	CO1-7
3	Tham quan các mô hình canh tác tiêu biểu ở vùng sinh thái duyên hải miền Trung (Bình Thuận, Ninh Thuận, Khánh Hòa, Bình Định)	18	CO1-7
4	Tham quan các mô hình canh tác tiêu biểu ở vùng sinh thái Cao nguyên (Gia Lai, Đăk Lăk, Lâm Đồng).	24	CO1-7

Ghi chú: Mô hình canh tác cụ thể được thay đổi tùy tình hình thực tế

7.2. Lựa chọn 2: Thời gian thực tập 14 ngày (Yêu cầu nâng cao của môn học).

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
1	Bao gồm các nội dung của Lựa chọn 1	60	
2	Tham quan các mô hình canh tác tiêu biểu ở vùng sinh thái ở Đà Nẵng, Thừa Thiên - Huế, Quảng Bình Kon Tum.		CO1-7

Ghi chú: Mô hình canh tác cụ thể được thay đổi tùy tình hình thực tế

8. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết trình
- Thảo luận chung
- Thảo luận theo nhóm
- Khảo sát thực địa

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Đọc và biên soạn tư liệu về loại cây trồng; điều kiện tự nhiên các vùng sinh thái theo kế hoạch của từng đợt thực tập (trước chuyến đi thực tập).
- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực tế và báo cáo kết quả.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Nghiêm túc thực hiện quy định	10%	CO1-7
2	Điểm bài tập	Báo cáo	30%	CO1-7
3	Điểm thi kết thúc	- Thi vấn đáp hoặc tự luận	60%	CO1-7

	học phần	- Tham dự 100% giờ thực tế - Bắt buộc dự thi		
--	----------	---	--	--

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Giáo trình cây lúa: Dùng trong các trường Đại học Nông nghiệp / Đinh Văn Lũ. - Hà Nội: Nông nghiệp, 1978. Số thứ tự trên kệ sách: 633.18/ L550	MOL.019773
[2] Giáo trình cây ăn trái / Nguyễn Bảo Vệ chủ biên; Lê Thanh Phong biên soạn. - Cần Thơ: Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ, 2011. Số thứ tự trên kệ sách: 634/ Ph500	MON.041478, DIG.003101
[3] Giáo trình kỹ thuật sản xuất rau sạch / Trần Thị Ba, Trần Văn Hai, Võ Thị Bích Thủy. - Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ, 2008. Số thứ tự trên kệ sách: 635.071/ B100	NN.012691
[4] Giáo trình cây công nghiệp ngắn ngày / Nguyễn Bảo Vệ (chủ biên). - Cần Thơ: Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ, 2011. Số thứ tự trên kệ sách: 633.8/ V250	MON.045316

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Sinh viên phải tự tham khảo những tài liệu cung cấp trước khi bắt đầu chuyên thực tập. Bên cạnh đó còn tham khảo những thông tin cung cấp trên mạng về những vùng sinh thái trong chuyến thực tập thực tế.

TL. HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG NÔNG NGHIỆP



Lê Văn Vàng

Cần Thơ, ngày 07 tháng 4 năm 2023

TRƯỜNG KHOA

Lê Vinh Thúc